

Số: 1464 /TCT-CS
V/v vướng mắc về hóa đơn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 5816/CT-QLAC ngày 08/04/2011 của Cục Thuế thành phố Hà Nội nêu vướng mắc về hóa đơn, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Câu hỏi 1:

a, Trường hợp sau ngày 31/3/2011 khi tổ chức, doanh nghiệp không thực hiện đăng ký hoá đơn tiếp tục sử dụng và gửi Bảng kê quyết toán hoá đơn cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp (mẫu số 3.12 Phụ lục 3 ban hành kèm theo TT 153) nhưng vẫn tiếp tục sử dụng thì hoá đơn của các tổ chức, doanh nghiệp khi sử dụng từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/3/2011 có được coi là sử dụng hoá đơn bất hợp pháp không? Nếu bị xử phạt thì hình thức xử lý vi phạm như thế nào?

b, Trường hợp sau ngày 31/3/2011 khi tổ chức, hộ, cá nhân vẫn tiếp tục sử dụng hoá đơn do Bộ Tài chính phát hành. Như vậy các hoá đơn khi sử dụng tiếp kể từ ngày 01/04/2011 có được coi là sử dụng hoá đơn bất hợp pháp không? Nếu bị xử phạt thì hình thức xử lý vi phạm như thế nào?

Trả lời:

a, Ngày 28/3/2011, Tổng cục Thuế có công văn số 1005/TCT-CS hướng dẫn doanh nghiệp được nộp chậm bảng kê hóa đơn tồn sau ngày 20/1/2011 để sử dụng đến hết ngày 31/3/2011. Trường hợp sau ngày 31/3/2011 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn mà không thực hiện đăng ký hóa đơn tiếp tục sử dụng thì trường hợp này là sử dụng hóa đơn chưa có giá trị sử dụng tức là sử dụng hóa đơn bất hợp pháp và bị xử phạt vi phạm theo quy định tại Điều 33 Nghị định 51.

b, Tại khoản 2 Điều 33 Thông tư 153 hướng dẫn: "Trường hợp đến hết ngày 31/3/2011, tổ chức, hộ, cá nhân chưa sử dụng hết hóa đơn thì tổ chức, hộ, cá nhân thực hiện hủy hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 27 Thông tư này."

Tại khoản 2 Điều 31 Nghị định 51 quy định:

"2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không hủy hoá đơn được mua đã hết hạn sử dụng."

Tại khoản 7 Điều 33 Nghị định 51 quy định:

"7. Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi lập hoá đơn bất hợp pháp".

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp sau ngày 31/3/2011, tổ chức, hộ, cá nhân vẫn tiếp tục sử dụng hóa đơn do Bộ Tài chính phát hành thì bị xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 31 và khoản 7 Điều 33 Nghị định số 51 nêu trên.

Câu hỏi 2 Sau Quý I cơ quan thuế có tiếp tục rà soát mẫu hoá đơn theo đề nghị của doanh nghiệp không?

Khi các doanh nghiệp đã thực hiện thông báo phát hành hoá đơn theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 153 đối với hoá đơn tự in (đặt in) trước và trong năm 2010 theo quy định tại Nghị định số 89/2002/NĐ-CP, Thông tư số 120/2002/TT-BTC nhưng chưa được cơ quan thuế rà soát và hướng dẫn thực hiện thông báo phát hành hoá đơn. Như vậy, đối với hoá đơn khi các doanh nghiệp sử dụng kể từ ngày 01/4/2011 có được chấp nhận không?

Trả lời:

Các công văn số 15364/BTC-TCT ngày 12/11/2010 và công văn số 17716/BTC-TCT ngày 27/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn: Đối với trường hợp doanh nghiệp đã tự in (đặt in) hóa đơn trước và trong năm 2010 với số lượng lớn (hóa đơn tự in theo quy định tại Nghị định số 89/2002/NĐ-CP, Thông tư số 120/2002/TT-BTC), đến hết ngày 31/3/2011 doanh nghiệp vẫn chưa sử dụng hết hóa đơn đã tự in (đặt in) trước năm 2010 và doanh nghiệp có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì đề nghị Cục thuế rà soát trong Quý I/2011, nếu mẫu hóa đơn doanh nghiệp đã tự in (đặt in) trước năm 2010 vẫn đủ các tiêu thức bắt buộc như (tên loại hóa đơn; số thứ tự; tên, địa chỉ, mã số thuế người bán; tên, địa chỉ, mã số thuế người mua; tên hàng hóa, dịch vụ; đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ thành tiền ghi bằng số và bằng chữ; người mua, người bán ký và ghi rõ họ tên, dấu người bán (nếu có) và ngày, tháng, năm lập hóa đơn; tên tổ chức nhận in hóa đơn) theo quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC thì Cục thuế đề nghị doanh nghiệp thực hiện Thông báo phát hành hóa đơn theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 153/2010/TT-BTC để tiếp tục sử dụng.

Trường hợp từ sau Quý I/2011 đến hết ngày 31/5/2011, doanh nghiệp có vẫn bản đề nghị tiếp tục sử dụng hóa đơn đã tự in (đặt in) trước và trong năm 2010 với số lượng lớn (hóa đơn tự in theo quy định tại Nghị định số 89/2002/NĐ-CP, Thông tư số 120/2002/TT-BTC) mà đến hết ngày 31/3/2011 doanh nghiệp vẫn chưa sử dụng hết và doanh nghiệp có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì Cục thuế căn cứ hướng dẫn tại các công văn số 15364/BTC-TCT và công văn số 17716/BTC-TCT nêu trên để rà soát và hướng dẫn doanh nghiệp thông báo phát hành hóa đơn theo quy định.

Câu hỏi 3: Các doanh nghiệp là đại lý bán vé máy bay (Đại lý cấp 1, Đại lý cấp 2) có được phép tự in, đặt in Phiếu thu tiền cước vận chuyển và phí dịch vụ để sử dụng và thực hiện thông báo phát hành hoá đơn theo quy định không? Vì ngoài khoản thu tiền bán vé máy bay cho các hãng hàng không (Hãng hàng không Quốc gia Việt Nam và các Hãng hàng không nước ngoài tại Việt Nam) các đại lý bán vé còn thu thêm các khoản phí dịch vụ khác và kê khai nộp thuế GTGT, phần doanh thu bán vé nộp trả lại cho các hãng hàng không.

Trả lời:

- Về mẫu Phiếu thu tiền cước vận chuyển đính kèm công văn của Cục thuế Hà Nội:

Tại công văn số 1116/TCT-CS ngày 4/4/2011 của Tổng cục Thuế trả lời Tổng công ty Hàng không Việt Nam và gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố (được đính chính bởi công văn 1270/TCT-VP ngày 13/4/2011) hướng dẫn: Đại lý bán vé máy bay cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam được sử dụng mẫu Phiếu thu

tiền cước vận chuyển và phí dịch vụ (ban hành kèm theo công văn 9443/BTC-TCT) hoặc mẫu Phiếu thu tiền cước vận chuyển (theo quy định tại Quyết định 18/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính) để giao cho khách hàng trong mỗi lần xuất vé đến hết ngày 31/3/2011.

Kể từ ngày 01/4/2011 đại lý bán vé máy bay cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam không sử dụng Phiếu thu tiền cước vận chuyển và phí dịch vụ và Phiếu thu tiền cước vận chuyển.

- Về việc sử dụng hóa đơn của đại lý bán vé máy bay:

+ Trường hợp đại lý bán vé máy bay cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam:

Tại công văn số 427/TCT-CS ngày 29/1/2011 của Tổng cục Thuế trả lời Tổng công ty Hàng không Việt Nam và gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố hướng dẫn: Phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không của Tổng công ty Hàng không Việt Nam được lập theo thông lệ quốc tế và các quy định của pháp luật có liên quan được xác định là hóa đơn. Tổng công ty Hàng không Việt Nam thực hiện thông báo phát hành hóa đơn với Cục thuế thành phố Hà Nội và ủy nhiệm cho đại lý lập (các đại lý không thông báo phát hành Phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không).

+ Trường hợp đại lý bán vé máy bay cho các hãng hàng không khác:

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 153/2010/TT-BTC: Phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không, hình thức và nội dung được lập theo thông lệ quốc tế và các quy định của pháp luật có liên quan được xác định là hóa đơn.

Trước khi sử dụng Phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không, hãng hàng không phải lập Thông báo phát hành gửi cơ quan thuế. Theo đó trường hợp giữa đại lý bán vé máy bay và hãng hàng không có thỏa thuận về việc sử dụng Phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không thì thực hiện theo thỏa thuận của đại lý và hãng hàng không.

Trường hợp không có thỏa thuận giữa đại lý bán vé máy bay và hãng hàng không về việc sử dụng chứng từ thu tiền cước vận chuyển hàng không thì khi đại lý thu tiền cước vận chuyển hàng không, đại lý thực hiện lập hóa đơn GTGT của đại lý để giao cho khách hàng theo quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính.

Câu hỏi 4: Nhà thầu nước ngoài; Ban quản lý dự án... có được mua hoá đơn của cơ quan thuế không?

Trả lời:

Tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 153 hướng dẫn:

"1. Cơ quan thuế bán hoá đơn cho tổ chức không phải là doanh nghiệp nhưng có hoạt động kinh doanh; hộ, cá nhân kinh doanh; doanh nghiệp siêu nhỏ; doanh nghiệp ở tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn không thuộc đối tượng tạo hoá đơn tự in theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư này.

Tổ chức không phải là doanh nghiệp nhưng có hoạt động kinh doanh theo hướng dẫn tại khoản này là các tổ chức có hoạt động kinh doanh nhưng không được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm..."

Căn cứ hướng dẫn trên, nhà thầu nước ngoài, ban quản lý dự án là tổ chức không phải là doanh nghiệp nên thuộc đối tượng được cơ quan thuế bán hóa đơn.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết././

Nơi nhận:

- Như trên; /
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Vụ PC-BTC;
- Vụ TTHT, PC-TCT (2);
- Website TCT; ✓
- Lưu VT, CS (4). ✓

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn